

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
THIÊN QUANG

Số : 140825 / TCKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2025

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH 6 THÁNG NĂM 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang

Trụ sở chính: Thôn An Lạc, Xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185

Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: ITQ

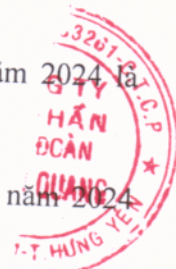
Thực hiện theo thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2023 so với 6 tháng năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	KQKD 6 tháng		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) = (3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	280.855.819.491	262.690.215.652	18.165.603.839	6,9%
2. Giá vốn hàng bán	265.004.088.567	246.663.504.639	18.340.583.928	7,4%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.851.730.924	16.026.711.013	(174.980.089)	-1,1%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	66.556.545	1.784.442.419	(1.717.885.874)	-96,3%
5. Chi phí tài chính	5.064.692.612	5.130.313.572	(65.620.960)	-1,3%
6. Chi phí bán hàng	4.133.168.419	4.746.521.338	(613.352.919)	-12,9%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.054.139.982	7.684.630.319	(1.630.490.337)	-21,2%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	666.286.456	249.688.203	416.598.253	166,8%
9. Thu nhập khác	116.799.423	241.504.112	(124.704.689)	-51,6%
10. Chi phí khác	13.009.243	1.885	13.007.358	690045,5%
11. Lợi nhuận khác	103.790.180	241.502.227	(137.712.047)	-57,0%

12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	770.076.636	491.190.430	278.886.206	56,8%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	770.076.636	491.190.430	278.886.206	56,8%

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2025 tăng so với 6 tháng đầu năm 2024 là: 278.886.206 đồng tương ứng với mức tăng 56.8% chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2025 tăng so với 6 tháng đầu năm 2024: 18.165.603.839 đồng, tương ứng với mức tăng là 6.9%. Giá vốn hàng bán 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ tăng 18.340.583.928 đồng, tương ứng với mức tăng 7.4%. Lợi nhuận gộp giảm 174.980.089 đồng so với cùng kỳ.
- Chi phí bán hàng 6 tháng đầu năm 2025 giảm so với cùng kỳ năm 2024 là 613.352.919 đồng, tương ứng với mức giảm 12.9%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2025 giảm so với cùng kỳ năm 2024 là 1.630.490.337 đồng, tương ứng với mức giảm 21.2%
- Chi phí tài chính 6 tháng đầu năm 2025 giảm 65.620.960 đồng so với cùng kỳ năm 2024 tương ứng mức giảm 1.3%



Thị trường thép nói chung và thép không gỉ nói chung đã có những dấu hiệu tích cực hơn so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên do giá bán của mặt hàng thép không gỉ vẫn có chiều hướng giảm so với cùng kỳ. Vì vậy mặc dù doanh thu 6 tháng đầu năm 2025 có tăng so với 6 tháng đầu năm 2024 nhưng mức tăng giá vốn lớn hơn mức tăng doanh thu nên dẫn đến lợi nhuận gộp giảm nhẹ so với cùng kỳ năm trước.

Trước những thách thức của thị trường, Công ty đã nỗ lực tối ưu hóa hoạt động và tiết giảm chi phí hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh. Nhờ đó, lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2025 đã có sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2025 tăng so với cùng kỳ năm 2024.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

KẾ TOÁN TRƯỞNG

UP

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Phan Thị Hoài Thương

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Trung